

Çengchzfă

Jīng jén "orthography" şır jě.¹⁾

Khòngké

Khějí túlì chéngwéi jí kę chzthíau tę, cìou líensie (pú khòngké)

- tǔan cǔ vs. tǔancǔ
- [TopoSP] Tháipěi Şır?
[TopoAG]²⁾ TháipěiŞır?
- Fouting:
 - tòngchz ✓: m hò, pú jàu
 - síngzóngchz ✗(líensie, jě pú yòng hyphen): mosíongkónkē, pùjíçrtę

"tę"

(jì şryòng yū chíthā Hanyü tę thóngteng chz e, kē...)

- síngzóngchz wěi, zénchēng súojóuké wěi: chǐngsiang yū chzkàn líensie häutę, wōtę
- tǔan cǔ / phienyü wěi: szhū püté pù túlì chéng chz wō cùothien chū şrçhang khàn tau tę

Líenczhàu

- Síkùan tę cíhényü, phienyü:
 - pù-té-pù? püté pù?
 - Jiwèncǔ: jàu-pújäu? jàupújäu?
 - cō-m-tet
- Tíeczhz: **chǐngsiang pú yòng!** chángcháng, cīapcīap³⁾

Kéjinfú

Fuhau

Tàihàu	Süensiang	Fànli	Phínglùon
SBMD	· (U+00B7 MIDDLE DOT)	chang·à	Hóli, chie siang Khäthälóngnijawón (Catalan) jě şī yòng çò kę fuhau. Tàn hòumien cīe mujin şī chíši wō cüetö méijou hōn häukhàn. Hùei zàng zón níngyèn līang kę jincie cài khaucìn tierr, zàng -à kòng siang chíçue jì tierr.
SBVL	' (U+02C8: MODIFIER LETTER VERTICAL LINE, Primary stress)	chang'ä	Thóng şàng, şau hau tàn chā pù tuō
SBAP	' (apostrophe)	chang'ä	Thóng şàng
SBCD	XVČV (U+0308: COMBINING DIAERESIS, Centralised diacritic)	chanġä	
SBCG	XVČV (U+0300: COMBINING GRAVE ACCENT, Low tone)	chanġä	
SBCA	XVĆV (U+0301: COMBINING ACUTE ACCENT, High tone)	chanǵä	

Şīcī

- **V|CCV:** lophēt? lo·phēt?

Şēngtiāu

- Jōu líentúpièntìau sìensìang tē yǔjén: pīau şícì yǚlíou çōng çř "pièntìau", tānjincé şí chái pīau "pěntìau".

1)

英言 orthography 是也。

2)

agglutinative

3)

軛軛

From:

<http://ciangbrides.myds.me/dw!/abcdori.ga/> - **Abcedarium Orientale**

Permanent link:

<http://ciangbrides.myds.me/dw!/abcdori.ga/orthography?rev=1522683628> 

Last update: **2018/04/02 23:40**